

Số: /QĐ-UBND

Kim Long, ngày tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số thị trấn Kim Long năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN KIM LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4167/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 59-KH/HU ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Huyện ủy Châu Đức về việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính trên địa bàn huyện Châu Đức;

Căn cứ Kế hoạch số 3654/KH-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức về triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính trên địa bàn huyện Châu Đức;

Căn cứ Quyết định số 5624/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Châu Đức năm 2025;

Theo đề nghị của công chức Văn phòng-thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Kế hoạch Chuyển đổi số thị trấn Kim Long năm 2025.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị trấn Kim Long, công chức Văn phòng-thống kê, công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị trấn, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND thị trấn;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị trấn;
- UBMTTQVN thị trấn;
- Các tổ chức CT-XH thị trấn;
- Trưởng các khu phố;
- Lưu: VT-Huongvp.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Sơn

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số thị trấn Kim Long năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch UBND thị trấn Kim Long)

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4167/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 59-KH/HU ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Huyện ủy Châu Đức về việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính trên địa bàn huyện Châu Đức;

Căn cứ Kế hoạch số 3654/KH-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức về triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính trên địa bàn huyện Châu Đức;

Căn cứ Quyết định số 5624/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Đức Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Châu Đức năm 2025.

II. MỤC TIÊU

- Tiếp tục thực hiện, triển khai các nhiệm vụ để đạt được mục tiêu theo Nghị quyết 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính.

- Đưa ứng dụng công nghệ số và dữ liệu số để cải tiến, thay đổi quy trình tác nghiệp của cơ quan nhà nước nhằm đổi mới phương thức phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; đảm bảo công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Phân đấu thị trấn Kim Long thuộc nhóm 03 xã, thị trấn dẫn đầu của huyện về mức độ chuyển đổi số.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông đại chúng, truyền thanh cơ sở và trên Trang thông tin điện tử thị trấn.

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tổ chức các Hội nghị, Hội thảo chuyên đề về chuyển đổi số; phổ cập kỹ năng số, chuyển đổi số cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn thị trấn.

- Tuyên truyền cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và người dân hưởng ứng tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia (Zalo) để cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

- Tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, nhất là dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số với nội dung thiết thực, hiệu quả, có kế hoạch, nội dung cụ thể.

- Xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

2. Thể chế số

- Đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến, trong đó chú trọng hình thức trực tuyến từ xa.

- Triển khai kịp thời chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ Chính quyền số.

3. Về công nghiệp công nghệ thông tin

Phối hợp triển khai, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thị trấn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 theo Kế hoạch của huyện đề ra.

4. Quản trị số

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện triển khai, vận hành các Nền tảng: Phân tích xử lý dữ liệu tỉnh; Trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp; Trợ lý ảo phục vụ công chức; Giám sát An ninh mạng (SOC); Hệ thống rà quét, khai thác thông tin trên môi trường mạng (giám sát mạng xã hội).

Phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND huyện triển khai, vận hành Nền tảng Chỉ đạo điều hành và quản trị cho cơ quan quản lý nhà nước (Nâng cấp, phát triển phần mềm Chỉ đạo điều hành thành “Hệ thống theo dõi nhiệm vụ”).

5. Dữ liệu số

Triển khai chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh triển khai, khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối thời gian thực với IOC, kho dữ liệu.

6. Hạ tầng số

- Trang bị 100% máy tính cho cán bộ, công chức và NHĐKCT xã để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại UBND thị trấn;

- Sử dụng mạng số liệu chuyên dùng trong hoạt động của cơ quan. Phối hợp triển khai thực hiện chuyển đổi IPv6 trong hạ tầng mạng lưới, dịch vụ của cơ quan nhà nước trên địa bàn thị trấn theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Phối hợp triển khai và hoàn thiện nâng cấp hạ tầng mạng thuộc phạm vi quản lý của thị trấn nhằm đảm bảo an toàn thông tin, hoạt động ổn định, thông suốt; đảm bảo kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh, kết nối Internet tốc độ cao, hỗ trợ cán bộ, công chức thực hiện công việc nhanh chóng, hiệu quả hơn.

- Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu như: môi trường, giao thông, an ninh trật tự, quản lý đô thị,... để chuyển đổi thành một bộ phận cấu thành quan trọng của hạ tầng số. Các nội dung này phải bảo đảm hiệu quả, phát triển các hạ tầng dùng chung, tránh đầu tư trùng lặp.

7. Nền tảng số

Phối hợp với các Sở, ngành triển khai sử dụng các nền tảng số phục vụ hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, quản lý nhà nước và người dân theo lộ trình, kế hoạch đề ra.

8. Nhân lực số

- Bố trí công chức phụ trách chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng đảm bảo đúng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

- Cử thành viên tham gia các chương trình đào tạo về Chuyển đổi số do Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức để nắm bắt và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại đơn vị.

- Cử học viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản, nâng cao do Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân huyện tổ chức.

- Kiện toàn đầy đủ và kịp thời Ban chỉ đạo Chuyển đổi số, Tổ công nghệ số xã và Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn khi có sự thay đổi về nhân sự đáp ứng việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương.

9. An toàn thông tin mạng

- Trang thông tin điện tử thị trấn được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng.

- 100% máy tính được cài đặt các chương trình phòng, chống virus và sử dụng hệ điều hành có bản quyền; các thiết bị bảo mật, thiết bị mạng thường xuyên được nâng cấp, cập nhật các bản vá lỗi.

- 100% cán bộ, công chức, NHĐKCT thị trấn được tuyên truyền, phổ biến về trách nhiệm và kỹ năng cơ bản để bảo đảm an toàn thông tin khi tham gia ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan.

- Xây dựng và triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố; các hoạt động của đội ứng cứu sự cố, việc tham gia hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia.

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, NHĐKCT thị trấn và người dân.

- Xây dựng và triển khai phương án bảo vệ an toàn thông tin theo cấp độ được Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

10. Chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Duy trì 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định được số hóa.

- Trên 75% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến **từ xa**, không phải đến trực tiếp tại UBND thị trấn.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- Trên 85% hồ sơ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số hồ sơ thanh toán. Trên 40% giá trị thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giá trị thanh toán. 65% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh/Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Trên 70% cán bộ, công chức, NHĐKCT thị trấn được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

- 100% cán bộ, công chức, NHĐKCT thị trấn sử dụng trợ lý ảo, khai thác dữ liệu từ Trung tâm điều hành thông minh (IOC) tỉnh qua tài khoản được cấp.

- 100% phản ánh, kiến nghị của người dân tiếp nhận trên hệ thống Phản ánh hiện trường được xử lý đúng tiến độ, kịp thời.

- Tiếp tục triển khai thực hiện giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh (Ủy ban nhân dân thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 1973/KH-UBND ngày 06/9/2024 để triển khai thực hiện).

- Thường xuyên rà soát, công bố, công khai Danh mục dịch vụ công trực tuyến trong nội bộ cơ quan.

- Duy trì, hoàn thiện kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư (Đề án 06) với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Hướng dẫn, đôn đốc tình hình triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số tại UBND thị trấn.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng biên lai điện tử trong thu phí, lệ phí thủ tục hành chính để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp triển khai hệ thống Tổng đài tự động CallBot giải đáp các thủ tục hành chính công của tỉnh.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 45/2020 ngày 08/4/2020 và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Phối hợp triển khai mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh để phục vụ họp trực tuyến các cấp.

- Phối hợp triển khai thực hiện tích hợp hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại lưu trữ cơ quan vào phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.

11. Kinh tế số

- Duy trì 95% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số. Duy trì 55% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số và trên 51% có website với tên miền .vn

- Duy trì 100% sản phẩm có giấy chứng nhận OCOP của thị trấn đủ điều kiện được đưa lên sàn thương mại điện tử.

- Trên 90% hộ sản xuất nông nghiệp có tài khoản trên sàn thương mại điện tử (có gian hàng).

- Khuyến khích ứng dụng các giải pháp thanh toán trực tuyến trong xã hội.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa để phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thúc đẩy thương mại điện tử, thương mại số, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.

- Tiếp tục thúc đẩy mạnh sử dụng hợp đồng điện tử, hóa đơn điện tử gắn với phát triển kinh tế số.

12. Xã hội số

- Trên 80% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; trước tiên, mỗi hộ gia đình có một điện thoại thông minh.
- Duy trì 100% hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng;
- Bố trí hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.
- Trên 90% dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử.
- Trên 30% dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.
- Trên 80% dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến.
- Trên 90% dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.
- Trên 50% dân số trưởng thành sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa. Duy trì trên 90% dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử.
- Trên 95% thanh toán hóa đơn viễn thông, truyền hình không dùng tiền mặt. Trên 80% thanh toán hóa đơn nước không dùng tiền mặt.
- 100% các siêu thị, nhà hàng, trung tâm mua sắm, tiểu thương,... chấp nhận phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.
- Trên 70% số người hưởng lương hưu, trợ cấp sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.
- 100% thôn đang lõm sóng và có điện lưới lưới quốc gia được phủ sóng băng rộng di động”.
- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Triển khai ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường, trong công tác giảng dạy và học tập trong trường học các cấp.
- Tiếp tục thiết lập, triển khai hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại thị trấn, khu phố, hướng tới hiệu quả; trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, tổ chức hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương trong các lĩnh vực: Nông nghiệp, Du lịch, Y tế, Giáo dục,...
- Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn thị trấn theo hướng dẫn của Phòng Y tế đảm bảo các mục tiêu đề ra. Người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử được sử dụng trong hoạt động khám chữa bệnh và theo dõi sức khỏe, từng bước thay thế y bạ giấy.

13. Phát triển đô thị thông minh và triển khai các ứng dụng, tiện ích thông minh phục vụ quản lý điều hành chính quyền và phục vụ người dân

- 100% trụ sở khu phố và các điểm công cộng khác được triển khai lắp đặt các điểm phát wifi miễn phí phục vụ người dân.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền phê duyệt việc xây dựng Hệ thống quản lý camera thông minh tập trung để giám sát trật tự giao thông và an ninh xã hội.

- Phấn đấu có từ 02-03 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng tiện ích thông minh, chuyển đổi số trong sản xuất đạt hiệu quả.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Truyền thông, nâng cao nhận thức, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, nhất là DVCTT, ứng dụng số với nội dung thiết thực, hiệu quả, có kế hoạch, nội dung cụ thể.

- Xây dựng đa dạng các sản phẩm truyền thông để tuyên truyền chuyển đổi số (tin bài, chuyên đề, clip, hình ảnh,...) thông qua nhiều hình thức linh hoạt, trực quan, dễ tiếp cận; tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử, thông tin cơ sở, các nền tảng mạng xã hội.

- Triển khai hướng dẫn, tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số đảm bảo an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Tham gia các hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số, công nghệ số nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, mô hình, giải pháp đã triển khai thành công, từ đó nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số.

- Tổ công nghệ số cộng đồng phát huy hiệu quả trong việc tuyên truyền, phổ biến, chuyển tải các thông điệp thiết thực, gần gũi và kỹ năng số cơ bản thông qua các ấn phẩm tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt App “Smart BRVT”, các ứng dụng thông minh,... để người dân trên địa bàn xã nắm bắt được lợi ích mạng lại, sẵn sàng và tích cực tham gia.

- Tham gia đầy đủ các hội nghị, hội thảo, tập huấn phổ biến về bộ chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh, cấp huyện, thị trấn và kết quả chuyển đổi số của tỉnh bằng nhiều hình thức.

- Xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 (10/10).

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác chuyển đổi số của cơ quan mình; xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong lãnh đạo của các cấp ủy đảng, trong toàn bộ hoạt động của các cơ quan, người dân và doanh nghiệp nhằm phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

- Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị trấn chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch, triển khai có hiệu quả và đảm bảo các mục tiêu đề ra; đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai hàng tháng, quý.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị trấn chủ động, chịu trách nhiệm và thực hiện đồng bộ các giải pháp để triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến lĩnh vực mình phụ trách.

- Gắn công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số với trách nhiệm người đứng đầu cơ quan và công tác đánh giá, xếp loại, thi đua khen thưởng hàng năm.

- Người đứng đầu cơ quan và đảng viên, cán bộ, công chức, NHĐKCT thị trấn gương mẫu đi đầu trong chuyển đổi số.

- Việc triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số tuân thủ nguyên tắc kế thừa và tiếp tục phát huy các kết quả, thành tựu từ hệ thống chính quyền điện tử, đô thị thông minh, phù hợp với điều kiện và đặc thù của địa phương, đảm bảo hiệu quả, thiết thực, không để xảy ra lãng phí.

3. Đào tạo nguồn nhân lực

- Triển khai các chương trình đào tạo về kỹ năng số cơ bản, nâng cao cho các cán bộ, công chức, NHĐKCT thị trấn của cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức đoàn thể thị trấn.

- Cử cán bộ, công chức, NHĐKCT thị trấn tham gia các lớp đào tạo chuyên sâu do tỉnh, huyện tổ chức để tham mưu triển khai chuyển đổi số, làm chủ thiết bị, hệ thống, nền tảng số.

- Triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp về chuyển đổi số; hỗ trợ tham gia các khóa đào tạo về chuyển đổi số.

4. Giải pháp tài chính

- Huy động các nguồn lực thực hiện chuyển đổi số; ưu tiên triển khai hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước; khuyến khích các doanh nghiệp thử nghiệm các công nghệ mới, các giải pháp mới, các ý tưởng sáng tạo để nghiên cứu, vận dụng và đưa vào cuộc sống.

- Lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án liên quan để thực hiện chuyển đổi số; nguồn đầu tư của doanh nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước, ngân sách thị trấn bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được giao cho UBND thị trấn chủ trì theo khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

5. Kiểm tra, giám sát

- Định kỳ kiểm tra kết quả thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, các khu phố.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao vai trò dẫn dắt chuyển đổi số của người đứng đầu; xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ chính trị trọng tâm để thường xuyên đôn đốc thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị trấn

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn.
- Chỉ đạo công tác phối hợp giữa các công chức, NHĐKCT để các nhiệm vụ về chuyển đổi số được triển khai đồng bộ, thống nhất.
- Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với các nội dung cải cách hành chính để thúc đẩy cải cách hành chính, góp phần làm tăng hiệu quả quản lý, điều hành của thị trấn.

2. Cán bộ, công chức, NHĐKCT thị trấn và Công an thị trấn

- Tuyên truyền, vận động người thân, nhân dân nơi cư trú, người lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước, các doanh nghiệp đăng ký sử dụng các tài khoản ngân hàng điện tử, ví điện tử (Momo, VNPay, ...) phục vụ cho việc thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt..
- Tổ chức thực hiện các nội dung về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính của ngành, lĩnh vực mình phụ trách. Kịp thời báo cáo về Ban chỉ đạo (công chức Văn phòng-thống kê) khi có phát sinh khó khăn, vướng mắc.

3. Công chức Văn phòng - thống kê (bà Bùi Thị Hương)

- Tham mưu Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị trấn thực hiện các nhiệm vụ được giao, theo dõi, đôn đốc cán bộ, công chức, NHĐKCT thị trấn và Trưởng các khu phố có liên quan thực hiện Kế hoạch này; thực hiện tổng hợp báo cáo về UBND huyện, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện theo thời gian quy định.
- Thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả việc triển khai công tác cải cách hành chính với Kế hoạch này.
- Tham mưu UBND thị trấn kiện toàn Ban chỉ đạo Chuyển đổi số thị trấn và Tổ công nghệ số cộng đồng thị trấn, Tổ công nghệ số cộng đồng khu phố khi có sự thay đổi về nhân sự.
- Thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Tổ công nghệ số cộng đồng cũng như Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử. Hàng tháng, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ TTHC về Chủ tịch UBND thị trấn để theo dõi và chỉ đạo.

4. Công chức Văn hóa - xã hội

- Phối hợp với BGH các trường học thuộc thị trấn, Trạm Y tế,... để triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Xây dựng kế hoạch phù hợp tuyên truyền sâu rộng về nội dung Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và nội dung kế hoạch này trên địa bàn thị trấn và các văn bản có liên quan đến cán bộ, công chức, người HĐKCT xã và Nhân dân góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tham gia sử dụng các dịch vụ công nghệ số; hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục duy trì, phát huy chuyên mục chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh. Chủ động biên tập để phát sóng các nội dung liên quan đến chuyển đổi số, Đề án 06/CP, thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến... với tần suất phát sóng ít nhất từ 1 lần/1 tuần.

5. Công chức Tài chính - kế toán

Cân đối ngân sách và tham mưu Chủ tịch UBND thị trấn bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này và các nhiệm vụ liên quan đến công tác Chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn, đảm bảo đúng theo quy định hiện hành

6. NHĐKCT phụ trách Kinh tế (Phụ trách công nghệ thông tin thị trấn)

- Tham mưu UBND thị trấn các giải pháp tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn thị trấn.

- Rà soát định kỳ, đề xuất bảo trì, nâng cấp hệ thống mạng tại trụ sở UBND thị trấn, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đảm bảo hệ thống hoạt động xuyên suốt, ổn định, bảo mật an toàn thông tin.

7. Công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thị trấn

- Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của người dân, tổ chức; thực hiện chứng thực điện tử theo quy định; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ TTHC theo quy định.

- Tăng cường việc xử lý hồ sơ TTHC trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng hồ sơ trễ hạn, quá hạn.

8. NHĐKCT phụ trách Văn thư-Lưu trữ

Thực hiện hiệu quả, nghiêm túc ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điện tử; đảm bảo văn bản được ký số tổ chức và cá nhân 100%; không phát hành văn bản giấy (trừ các loại văn bản được phép).

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội thị

trấn

- Chung tay cùng chính quyền trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đặc biệt trong triển khai thực hiện Chuyển đổi số tại địa phương.

- Tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân dân mở tài khoản ngân hàng, cài đặt các ứng dụng thanh toán điện tử để thực hiện thanh toán phí sử dụng dịch vụ như: dịch vụ điện, nước, viễn thông, truyền hình cáp, vệ sinh môi trường và các dịch vụ khác (nếu có).

- Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao chủ trì và phối hợp tại Kế hoạch này để xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 phù hợp với lĩnh vực mình; kế hoạch gửi về UBND thị trấn (công chức Văn phòng – thống kê) để theo dõi.

10. Tổ công nghệ số cộng đồng thị trấn và thôn

- Phát huy vai trò trách nhiệm, hỗ trợ người dân (với tiêu chí “tối thiểu một hộ có một tài khoản để giao dịch dịch vụ công trực tuyến”.

- Vận động, hỗ trợ người dân tích cực cài đặt ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch, mua sắm, đăng ký giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, cài đặt và kích hoạt tài khoản định danh điện tử VneID...

11. Trưởng các thôn

Căn cứ tình hình thực tế của các Tổ dân cư để lồng ghép các nội dung tuyên truyền về nhiệm vụ chuyển đổi số trong các cuộc họp tại tổ dân phố, sinh hoạt tổ liên gia. Huy động tối đa hệ thống chính trị tham gia công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú đến tận các hộ gia đình và từng người dân trên địa bàn về nhiệm vụ chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phối hợp tích cực với các doanh nghiệp (điện, nước, viễn thông, truyền hình cáp...) trong việc tuyên truyền, vận động người dân mở tài khoản ngân hàng, cài đặt các ứng dụng thanh toán điện tử để thực hiện thanh toán phí sử dụng dịch vụ và trong các giao dịch khác.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số thị trấn Kim Long năm 2025, Ủy ban nhân dân thị trấn đề nghị công chức, NHĐKCT và Trưởng các thôn được giao nhiệm vụ triển khai thực hiện hiệu quả, đúng quy định. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội thị trấn phối hợp thực hiện./.

(Đính kèm Phụ lục I - Nhiệm vụ trọng tâm về Chuyển đổi số năm 2025)

PHỤ LỤC I
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch UBND thị trấn Kim Long)

TT	Nội dung	Chủ trì triển khai thực hiện	Phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Nhận thức số				
1	Tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số trên phương tiện truyền thông đại chúng, truyền thanh cơ sở.	Công chức Văn hóa – xã hội	Công chức Văn phòng – thống kê	Thường xuyên	Ban hành văn bản triển khai
2	Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tham gia các Hội nghị, Hội thảo chuyên đề về chuyển đổi số; phổ cập kỹ năng số, chuyển đổi số cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn thị trấn.	Công chức Văn hóa – xã hội	Công chức Văn phòng – thống kê	Quý II/2025	Khi có thông báo của Sở Thông tin và Truyền thông
3	Tuyên truyền cán bộ, công chức, NHĐKCT, người dân hưởng ứng tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia (Zalo) để cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.	Công chức Văn phòng – thống kê	Công chức Văn hóa – xã hội	Thường xuyên	
4	Tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.	Công chức Văn hóa – xã hội	Công chức Văn phòng – thống kê	Thường xuyên	
5	Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, nhất là dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng số với nội dung thiết thực, hiệu quả, có kế hoạch, nội dung cụ thể.	Công chức Văn hóa – xã hội	Công chức Văn phòng – thống kê	Thường xuyên	
6	Xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025	Công chức Văn phòng – thống kê	Công chức Văn hóa – xã hội	Quý IV/2025	
II	Thể chế số				
1	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa	Công chức Văn phòng – thống kê	Công chức tại Bộ phận một cửa xã thị trấn	Quý I/2025	Tiếp tục đề xuất cấp có thẩm quyền

TT	Nội dung	Chủ trì triển khai thực hiện	Phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	bàn tính đề khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện				
2	Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Ngay khi cấp trên có văn bản triển khai	
III	Về công nghiệp công nghệ thông tin				
1	Tiếp tục triển khai Kế hoạch thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thị trấn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Quý II/2025	Theo Kế hoạch của UBND huyện
IV	Về quản trị số				
1	Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện triển khai, vận hành các Nền tảng: Phân tích xử lý dữ liệu tỉnh; Trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp; Trợ lý ảo phục vụ công chức; Giám sát An ninh mạng (SOC); Hệ thống rà quét, khai thác thông tin trên môi trường mạng (giám sát mạng xã hội)	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Quý IV/2025	Thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện
2	Phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND huyện triển khai, vận hành Nền tảng Chỉ đạo điều hành và quản trị cho cơ quan quản lý nhà nước (Nâng cấp, phát triển phần mềm Chỉ đạo điều hành thành “Hệ thống theo dõi nhiệm vụ”).	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Theo Kế hoạch của VP UBND huyện	
V	Về dữ liệu số				
1	Triển khai thử nghiệm Kho dữ liệu số và Cổng dữ liệu mở của tỉnh nhằm cung cấp dữ liệu mở cho cán bộ, công chức, NHĐKCT, người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu, tổ chức đánh giá trước khi thực hiện các thủ tục đầu tư.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Ngay khi có văn bản triển khai, hướng dẫn của cấp trên	
2	Triển khai kế hoạch về dữ liệu mở, công bố danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý. Rà soát, ban hành danh mục cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Ngay khi có văn bản triển khai, hướng dẫn của cấp trên	
3	Đẩy mạnh triển khai, khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên	Công chức Văn	Các công chức	Ngay khi có	

TT	Nội dung	Chủ trì triển khai thực hiện	Phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	ngành; kết nối thời gian thực với IOC, Kho dữ liệu số.	phòng – thống kê	chuyên môn	văn bản triển khai, hướng dẫn của cấp trên	
4	Triển khai chức năng kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để người dân, doanh nghiệp chỉ phải cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.	Công chức tại Bộ phận một cửa thị trấn	Công chức Văn phòng – thống kê	Ngay khi có văn bản triển khai, hướng dẫn của cấp trên	
VI	Hạ tầng số				
1	Tiếp tục thực hiện chuyển đổi IPv6 trong hạ tầng mạng lưới, dịch vụ của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Đề án đã được phê duyệt.	Văn phòng HĐND&UBND	Công chức Văn phòng – thống kê	Theo Kế hoạch	
2	Tiếp tục triển khai và hoàn thiện nâng cấp hạ tầng mạng của cấp huyện, cấp thị trấn kết nối hạ tầng WAN của tỉnh, nhằm đảm bảo an toàn thông tin, hoạt động ổn định, thông suốt; đảm bảo kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh, hỗ trợ cán bộ, công chức thực hiện công việc nhanh chóng, hiệu quả hơn.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Trong năm 2025	
VII	Nền tảng số				
1	Phối hợp với các Sở, ngành triển khai sử dụng các nền tảng số phục vụ hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, quản lý nhà nước và người dân theo lộ trình, kế hoạch đề ra.	Các công chức chuyên môn	Công chức Văn phòng – thống kê	Ngay khi có văn bản triển khai, hướng dẫn của cấp trên	
XIII	Nhân lực số				
1	Cử thành viên tham gia các chương trình đào tạo về Chuyển đổi số do Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức để nắm bắt và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số tại cơ quan	Công chức Văn phòng – thống kê	NHĐKCT phụ trách Văn phòng HĐND-UBND thị trấn	Theo kế hoạch	
2	Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản, nâng	Công chức Văn	Các công chức	Theo kế hoạch	

TT	Nội dung	Chủ trì triển khai thực hiện	Phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	cao cho cán bộ, công chức.	phòng – thống kê	chuyên môn	của cấp trên	
IX	An toàn thông tin mạng				
1	Xây dựng và triển khai thực hiện phương án về ứng phó sự cố; các hoạt động của đội ứng cứu sự cố, việc tham gia hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Trong năm 2025	
2	Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức người lao động và người dân.	Công chức Văn hóa – xã hội	Công chức Văn phòng – thống kê	Quý I/2025	
3	Triển khai sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ và triển khai phương án bảo vệ ATTT theo cấp độ.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Trong năm 2025	
4	Cử thành viên tham gia diễn tập thực chiến bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2025.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Trong năm 2025	
5	Cử thành viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên sâu về ATTT cho đối tượng chuyên trách công nghệ thông tin, ATTT .	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Trong năm 2025	
X	Chính quyền số				
1	Tiếp tục triển khai các giải pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Thường xuyên	Kế hoạch số 1973/KH-UBND ngày 06/09/2024 của UBND thị trấn
2	Rà soát, công bố, công khai Danh mục dịch vụ công trực tuyến trong nội bộ cơ quan nhà nước.	Các công chức chuyên môn	Công chức Văn phòng – thống kê	Thường xuyên	Cập nhật và công khai danh mục Dịch vụ công
3	Duy trì, hoàn thiện kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư (Đề án 06) với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục	Công an thị trấn	Các công chức chuyên môn	Thường xuyên	Tiếp tục duy trì

TT	Nội dung	Chủ trì triển khai thực hiện	Phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	hành chính tỉnh.				
4	Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Quý II/ 2025	Ban hành kế hoạch.
5	Tiếp tục triển khai ứng dụng biên lai điện tử trong thu phí, lệ phí thủ tục hành chính để phục vụ người dân, doanh nghiệp.	Công chức Tài chính-kế toán	Công chức tại Bộ phận một cửa thị trấn	Thường xuyên	
6	Tiếp tục triển khai hệ thống Tổng đài tự động CallBot giải đáp các thủ tục hành chính công của tỉnh.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Theo kế hoạch của Phòng Văn hóa và Thông tin	
7	Tiếp tục duy trì hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh để phục vụ họp trực tuyến các cấp.	Phụ trách công nghệ thông tin thị trấn	Công chức Văn phòng – thống kê	Duy trì	
8	Tích hợp hệ thống quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại lưu trữ cơ quan vào phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Theo kế hoạch của Phòng Văn hóa và Thông tin	
XI	Kinh tế số				
1	Khuyến khích ứng dụng các giải pháp thanh toán trực tuyến trong xã hội	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Hàng tháng	Duy trì thực hiện
2	Thúc đẩy thương mại điện tử, thương mại số, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.	Công chức Văn phòng – thống kê; Công chức Địa chính-nông nghiệp-xây dựng-môi trường	Các công chức chuyên môn	Thường xuyên	Duy trì thực hiện
3	Đẩy mạnh sử dụng hợp đồng điện tử, hóa đơn điện tử gắn với phát triển kinh tế số.	Công chức Tài chính-kế toán	Các công chức chuyên môn	Quý III/2025	Tiếp tục triển khai thực hiện

TT	Nội dung	Chủ trì triển khai thực hiện	Phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
XII	Xã hội số				
1	Tiếp tục triển khai Nền tảng học trực tuyến mở đại trà về kỹ năng số (MOOCS) do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	theo chương trình của Bộ TT&TT	
2	Tiếp tục triển khai hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng thị trấn, khu phố hướng tới hiệu quả; trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, tổ chức hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương trong các lĩnh vực: Nông nghiệp, Du lịch, Y tế, Giáo dục,...	Công chức Văn phòng – thống kê	Các công chức chuyên môn	Hàng tháng	Tiếp tục triển khai thực hiện
XIII	Phát triển đô thị thông minh và triển khai các ứng dụng, tiện ích thông minh phục vụ người dân				
1	Phấn đấu hoàn thành hồ sơ đề xuất cấp có thẩm quyền phê duyệt việc xây dựng Hệ thống quản lý camera thông minh tập trung để giám sát trật tự giao thông và an ninh xã hội	Công an thị trấn	Công chức Văn phòng – thống kê	Quý I/2025	
2	Phấn đấu 100% trụ sở khu phố và các điểm công cộng khác được triển khai lắp đặt các điểm phát wifi miễn phí phục vụ người dân.	Công chức Văn phòng – thống kê	Công chức Văn hóa – xã hội	Quý I/2025	
3	Phấn đấu có từ 01-02 mô hình sản xuất nông nghiệp có ứng dụng tiện ích thông minh, chuyển đổi số trong sản xuất đạt hiệu quả	Công chức Địa chính-nông nghiệp-xây dựng-môi trường	Công chức Văn phòng – thống kê	Quý IV/2025	
4	Phấn đấu sử dụng Phần mềm quản lý hệ thống camera tập trung để giám sát trật tự xã hội, an toàn giao thông	Công an thị trấn	Công chức Văn phòng – thống kê	Trong năm 2025	